**Phụ lục số 09/ĐKHN**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 296/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính)*

**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH****DUY TRÌ ĐIỀU KIỆN HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ KẾ TOÁN HÀNG NĂM**

**Kính gửi: Bộ Tài chính (Vụ Chế độ Kế toán và Kiểm toán)**

Đơn vị *(tên doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ kế toán, hộ kinh doanh dịch vụ kế toán)* ………… báo cáo Bộ Tài chính tình hình duy trì điều kiện hành nghề dịch vụ kế toán của các kế toán viên hành nghề tại đơn vị như sau:

1. Tình hình cập nhật kiến thức và thời hạn hợp đồng lao động làm toàn bộ thời gian tại doanh nghiệp của các kế toán viên hành nghề từ ngày 16/8 năm trước đến ngày 15/8 năm nay như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Số Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán** | **Số lượng giờ CNKT** | | | **HĐLĐ làm toàn bộ thời gian tại doanh nghiệp** | | **Ghi chú (\*)** |  |
| **Thời hạn đến...** | **Trong năm có thay đổi về HĐLĐ (đánh dấu x)** |  |
| **Tổng số (\*)** | *Số giờ CNKT về kế toán, thuế VN, đạo đức nghề nghiệp* | *Số giờ CNKT khác* |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

2. Tình hình vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán trong 12 tháng tháng trước liền kề như sau:

a) Số lượng kế toán viên hành nghề không bị xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán là.... người.

b) Số lượng kế toán viên hành nghề bị xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán là... người, cụ thể:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Có bị xử lý vi phạm pháp luật về kế toán từ 16/8/ năm trước đến 15/8 năm nay  (đánh dấu x) | Cơ quan ra quyết định xử phạt |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

Chúng tôi đã xem xét, rà soát và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của những nội dung đã kê khai trên đây./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……, ngày.... tháng... năm ....* **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA ĐƠN VỊ** *(Họ và tên, chữ ký, đóng dấu)* |

**Kèm theo:**

*- Báo cáo duy trì điều kiện hành nghề dịch vụ kế toán hàng năm của từng KTV;*

*- Tài liệu chứng minh về giờ cập nhật kiến thức tại tổ chức nghề nghiệp quốc tế về kế toán, kiểm toán đối với trường hợp có tính giờ cập nhật kiến thức;*

*- Tài liệu chứng minh của đối tượng hoãn giờ cập nhật kiến thức (nếu có).*

***Ghi chú:****(\*) Trường hợp kế toán viên hành nghề chưa đủ giờ cập nhật kiến thức thì phải ghi rõ lý do vào cột “Ghi chú”.*